

KẾ HOẠCH

Tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Kiên Giang chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2021-2025

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ, phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 587/QĐ-TTg ngày 18/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ, về việc ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 1303/QĐ-UBND ngày 30/5/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang. Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch phát động phong trào thi đua “Kiên Giang chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2021-2025 với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở trong việc tuyên truyền, vận động các tầng lớp Nhân dân, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, chủ động, trách nhiệm, tích cực tham gia thực hiện thắng lợi chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về xây dựng nông thôn mới, nhất là thực hiện Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng về nông nghiệp, nông dân, nông thôn, phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu chủ yếu của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

- Tổ chức phong trào thi đua thiết thực, hiệu quả, phấn đấu thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới theo Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

- Không ngừng cải thiện và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân trên địa bàn nông thôn, tạo sự cân bằng tương đối giữa các vùng miền, đặc biệt là tạo sự chuyển biến nhanh đối với vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn,... thúc đẩy sự phát triển về kinh tế - xã hội ở khu vực nông thôn



góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XI Đảng bộ tỉnh Kiên Giang, nhiệm kỳ 2020-2025.

2. Yêu cầu

- Phong trào thi đua “Kiên Giang chung sức xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025” tiếp tục là trọng tâm trong các phong trào thi đua của các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương, các doanh nghiệp; đánh giá kết quả phong trào thi đua phải gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị và bình xét thi đua hàng năm của các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị, các địa phương, doanh nghiệp.

- Triển khai phong trào thi đua sâu rộng từ tỉnh đến cơ sở với nội dung, hình thức phong phú, thiết thực, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, tránh chạy theo thành tích và phù hợp với thực tiễn; gắn tổ chức phong trào “Kiên Giang chung sức xây dựng nông thôn mới” với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” tránh trùng lặp, chồng chéo trong quá trình tổ chức thực hiện; phát huy được sáng kiến, sáng tạo của các cấp, các ngành, các tầng lớp Nhân dân và huy động, tập trung được nguồn lực của nhà nước, địa phương cũng như toàn xã hội.

- Việc công nhận, biểu dương, khen thưởng các xã, huyện đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu và thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới phải thực chất, công khai, minh bạch, khách quan để tạo động lực thúc đẩy phong trào thi đua, tránh hình thức, chạy theo thành tích, kịp thời phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng điển hình tiên tiến.

- Đến năm 2025, các cấp, các ngành, địa phương tiến hành tổng kết phong trào thi đua, biểu dương, khen thưởng kịp thời các điển hình tiên tiến, các sáng kiến, kinh nghiệm, các mô hình, cách làm sáng tạo, hiệu quả trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

II. MỤC TIÊU CỦA PHONG TRÀO

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, tạo sự chuyển biến thực sự về nhận thức, trách nhiệm, nghĩa vụ và hành động cụ thể của các cấp ủy, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể, địa phương và các tầng lớp Nhân dân trong xây dựng nông thôn mới (NTM) gắn với thực hiện có hiệu quả cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn, quá trình đô thị hoá, đi vào chiều sâu, hiệu quả, bền vững; thực hiện xây dựng NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu. Nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân nông thôn. Xây dựng hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn đồng bộ và từng bước hiện đại, bảo đảm môi trường, cảnh quan nông thôn sáng, xanh, sạch, đẹp,

an toàn, giàu bản sắc văn hóa truyền thống, thích ứng với biến đổi khí hậu và phát triển bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể

Đến năm 2025, toàn tỉnh phấn đấu có thêm 06 đơn vị cấp huyện đạt chuẩn NTM/hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM (thành phố Hà Tiên và các huyện Vĩnh Thuận, Kiên Lương, An Biên, Kiên Hải, An Minh); có 02 huyện đạt chuẩn NTM nâng cao (huyện Kiên Hải và Tân Hiệp); có thêm 37 xã NTM, trong đó có 40 xã đạt chuẩn NTM nâng cao và 15 xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu. Lũy kế đến năm 2025, nâng tổng số toàn tỉnh có 09/15 đơn vị cấp huyện đạt chuẩn NTM/hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM (60%), trong đó có 02/15 đơn vị cấp huyện đạt chuẩn NTM nâng cao (13,33%); có 116/116 xã đạt chuẩn NTM (100%), trong đó có 40/116 xã đạt chuẩn NTM nâng cao (34,48%), 15/116 xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu (12,93%). Cụ thể:

- Năm 2021: Có thêm 02 huyện, thành phố đạt chuẩn NTM/ hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM; có thêm 11 xã đạt chuẩn NTM. Lũy kế toàn tỉnh có 05/15 đơn vị cấp huyện đạt chuẩn NTM/hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM (33,33%); 90/116 xã đạt chuẩn NTM (77,59%).

- Năm 2022: Phấn đấu có thêm 02 huyện đạt chuẩn NTM; có thêm 11 xã đạt chuẩn NTM, có 03 xã đạt chuẩn NTM nâng cao và 01 xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu. Lũy kế toàn tỉnh có 07/15 đơn vị cấp huyện đạt chuẩn NTM/ hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM (46,67%); có 101/116 xã đạt chuẩn NTM (87,07%), 03/116 xã đạt chuẩn NTM nâng cao (2,59%), 01/116 xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu (0,86%).

- Năm 2023: Phấn đấu có thêm 02 huyện đạt chuẩn NTM; có thêm 12 xã đạt chuẩn NTM, 21 xã đạt chuẩn NTM nâng cao. Lũy kế toàn tỉnh có 09/15 đơn vị cấp huyện đạt chuẩn NTM/hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM (60%); có 113/116 xã đạt chuẩn NTM (97,41%), 24/116 xã đạt chuẩn NTM nâng cao (20,69%), 01/116 xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu (0,86%).

- Năm 2024: Phấn đấu có 01 huyện đạt chuẩn NTM nâng cao; có thêm 01 xã đạt chuẩn NTM, 15 xã đạt chuẩn NTM nâng cao, 03 xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu. Lũy kế toàn tỉnh có 09/15 đơn vị cấp huyện đạt chuẩn NTM/hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM (60%); 01 huyện đạt chuẩn NTM nâng cao (6,67%); có 114/116 xã đạt chuẩn NTM (98,28%), 39/116 xã đạt chuẩn NTM nâng cao (33,62%), 04/116 xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu (3,45%).

- Năm 2025: Phấn đấu có thêm 01 huyện đạt chuẩn NTM nâng cao; có thêm 02 xã đạt chuẩn NTM, 02 xã đạt chuẩn NTM nâng cao, 11 xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu. Lũy kế toàn tỉnh có 09/15 đơn vị cấp huyện đạt chuẩn NTM/hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM (60%), 02 huyện đạt chuẩn NTM

nâng cao (13,33%); có 116/116 xã đạt chuẩn NTM (100%), 40/116 xã đạt chuẩn NTM nâng cao (34,48%), 15/116 xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu (12,93%).

III. NỘI DUNG THI ĐUA

1. Thi đua phát triển kinh tế, đổi mới tổ chức sản xuất theo hướng tăng cường thu hút doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn, thực hiện liên kết sản xuất; đẩy mạnh đầu tư kết cấu hạ tầng nông nghiệp và tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ cao vào sản xuất. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao trong lĩnh vực sản xuất, chế biến, bảo quản nông - thủy sản và thực phẩm theo hướng chất lượng, an toàn. Tăng cường công tác khuyến nông, thông tin thị trường, liên kết sản xuất cho nông dân.

2. Thi đua huy động mọi nguồn lực để đầu tư phát triển nông nghiệp, nông thôn. Qua đó tạo sự đồng thuận trong Nhân dân, khơi dậy tinh thần tự giác tham gia đóng góp để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội ở địa phương; bên cạnh nguồn ngân sách nhà nước hỗ trợ, chú trọng vận động Nhân dân, huy động mọi nguồn lực xã hội, từ các thành phần kinh tế, các tổ chức xã hội đầu tư cho xây dựng nông thôn mới.

3. Thi đua xây dựng và phát triển văn hóa, xã hội góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân. Tiếp tục đẩy mạnh xã hội hoá các lĩnh vực văn hoá, y tế, giáo dục,... xây dựng cơ sở hạ tầng, trang thiết bị và các công trình, thiết chế văn hóa phục vụ sinh hoạt cộng đồng đảm bảo tính đồng bộ, làm tốt việc thực hiện mục tiêu chăm sóc sức khỏe người dân, đẩy mạnh phát triển giáo dục toàn diện, nâng cao chất lượng giáo dục mũi nhọn....

4. Thi đua xây dựng thực hiện nếp sống văn minh, xây dựng gia đình văn hóa; đẩy mạnh xây dựng, củng cố lực lượng nòng cốt giữ gìn an ninh trật tự ở cơ sở và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh trật tự.

5. Thi đua xây dựng hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh, trong sạch, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, lý luận cho đội ngũ cán bộ cơ sở. Phát huy vai trò hạt nhân chính trị ở cơ sở của cán bộ, đảng viên trong thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đặc biệt phát huy vai trò tự giác, chủ động thực hiện có hiệu quả 15 phần việc của hộ gia đình trong tham gia xây dựng nông thôn mới.

6. Thi đua thực hiện hiệu quả 06 Chương trình chuyên đề trọng tâm nhằm nâng cao chất lượng đời sống của người dân nông thôn và giải quyết các vấn đề tồn tại trong xây dựng nông thôn mới như: (1) Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP); (2) Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn; (3) Chương trình phát triển du lịch nông thôn; (4) Chương trình nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện tiêu chí an ninh,

trật tự; (5) Chương trình khoa học và công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới; (6) Chương trình chuyển đổi số, hướng tới nông thôn mới thông minh.

IV. ĐỐI TƯỢNG, HÌNH THỨC, TIÊU CHUẨN THI ĐUA, THỜI GIAN VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Đối tượng thi đua

a) Tập thể: Các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội của tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Ủy ban nhân dân các xã; các doanh nghiệp, hợp tác xã; các hội và tổ chức phi chính phủ (gọi tắt là cơ quan, đơn vị) và các hộ gia đình; các mô hình, khu phố, khu dân cư.

b) Cá nhân: Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, thành viên hợp tác xã, doanh nhân, cá nhân trong và ngoài nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài có đóng góp vì mục tiêu xây dựng nông thôn mới.

2. Hình thức khen thưởng

a) Khen thưởng hàng năm

- Tặng Giấy khen của thủ trưởng cơ quan, đơn vị; Chủ tịch UBND huyện, thành phố và UBND các xã:

+ Tặng thưởng cho các tập thể và cá nhân thực hiện hoàn thành nhiệm vụ theo kế hoạch đã phát động của từng cơ quan, đơn vị; các hộ gia đình thực hiện hoàn thành 15 phần việc của hộ gia đình trong tham gia xây dựng nông thôn mới.

+ Tập thể, cá nhân có đóng góp kinh phí, cơ sở vật chất xây dựng nông thôn mới, quy ra tiền đạt định mức theo quy định của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh.

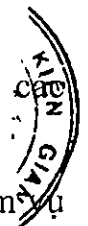
- Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh:

+ Tặng thưởng cho các tập thể và cá nhân góp phần hoàn thành mục tiêu xây dựng xã/huyện đạt chuẩn nông thôn mới hoặc đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao hoặc đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu hàng năm đề ra theo Quyết định số 1303/QĐ-UBND ngày 30/5/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

+ Tập thể, cá nhân có đóng góp kinh phí, cơ sở vật chất xây dựng nông thôn mới, quy ra tiền đạt định mức theo quy định của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh.

b) Khen thưởng vào dịp sơ kết phong trào thi đua vào tháng 7/2023

Tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh:



+ Tập thể và cá nhân góp phần hoàn thành mục tiêu xây dựng xã/huyện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu và là đơn vị tiêu biểu trong phong trào xây dựng nông thôn mới của tỉnh.

+ Tập thể, cá nhân có đóng góp kinh phí, cơ sở vật chất xây dựng nông thôn mới, quy ra tiền đạt định mức theo quy định của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh.

c) Khen thưởng vào dịp tổng kết phong trào thi đua vào năm 2025

- Tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh:

+ Tập thể và cá nhân góp phần hoàn thành mục tiêu xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu và là đơn vị tiêu biểu trong phong trào xây dựng nông thôn mới của tỉnh.

+ Tập thể, cá nhân có đóng góp kinh phí, cơ sở vật chất xây dựng nông thôn mới, quy ra tiền đạt định mức theo quy định của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh.

- Trình Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen:

+ Tập thể và cá nhân góp phần hoàn thành mục tiêu xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu và là xã có kết quả nâng cao chất lượng tiêu chí nông thôn mới toàn diện nổi bật.

+ Tập thể, cá nhân có đóng góp kinh phí, cơ sở vật chất xây dựng nông thôn mới, quy ra tiền đạt định mức theo quy định của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh.

- Trình Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba:

+ Cho các huyện hoàn thành mục tiêu xây dựng huyện đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu và là đơn vị tiêu biểu trong phong trào xây dựng nông thôn mới của tỉnh được Thủ tướng Chính phủ công nhận.

+ Tập thể, cá nhân có đóng góp kinh phí, cơ sở vật chất xây dựng nông thôn mới, quy ra tiền đạt định mức theo quy định của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh.

3. Tiêu chuẩn thi đua

3.1. Khen cấp Nhà nước

Thực hiện theo Quyết định số 587/QĐ-TTg ngày 18/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành kế hoạch tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2021-2025 và theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.



3.2. Khen thưởng cấp tỉnh

a) Đối với các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội của tỉnh; các hội và tổ chức phi chính phủ

- Hoàn thành có chất lượng, đúng tiến độ các văn bản hướng dẫn xây dựng nông thôn mới theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

- Kịp thời điều chỉnh các văn bản hướng dẫn và tham mưu cho Tỉnh ủy, UBND tỉnh hoàn thiện các cơ chế, chính sách thúc đẩy xây dựng nông thôn mới.

- Tiếp tục đăng ký và tham gia chỉ đạo, hỗ trợ vật chất (có địa chỉ cụ thể) đối với địa phương trong xây dựng nông thôn mới. Sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đoàn thể cấp tỉnh đăng ký hỗ trợ ít nhất 01 xã đặc biệt khó khăn, xã bãi ngang ven biển, hải đảo.

- Có xây dựng Kế hoạch phát động phong trào thi đua “Kiên Giang chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2021 - 2025 phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị.

- Thông tin, báo cáo kết quả, tiến độ thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới đảm bảo thời gian theo quy định.

b) Đối với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Đạt các tiêu chí xây dựng huyện, thành phố đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu theo Quyết định số 1303/QĐ-UBND ngày 30/5/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh.

- Các huyện, thành phố nêu trên không nợ đọng xây dựng cơ bản trong xây dựng nông thôn mới.

c) Đối với Ủy ban nhân dân các xã

- Đạt các tiêu chí xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu theo Quyết định số 1303/QĐ-UBND ngày 30/5/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh.

- Các xã nêu trên không nợ đọng xây dựng cơ bản trong xây dựng nông thôn mới.

d) Đối với các ấp thuộc các xã đặc biệt khó khăn khu vực biên giới, vùng bãi ngang ven biển và hải đảo đạt chuẩn nông thôn mới theo các tiêu chí do Ủy ban nhân dân tỉnh quy định.

e) Đối với các doanh nghiệp, hợp tác xã

- Có những đóng góp cụ thể, thiết thực trong xây dựng nông thôn mới và được cấp thẩm quyền ghi nhận hoặc đăng ký và tham gia chỉ đạo, hỗ trợ làm chuyển biến rõ nét ít nhất 01 xã nông thôn mới.

- Có liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị; bảo tồn và phát triển ngành nghề truyền thống của địa phương, có nhiều sản phẩm OCOP được xếp hạng từ 3 sao trở lên (còn thời hạn); phối hợp tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp và giải quyết được nhiều việc làm cho người dân trên địa bàn nông thôn.

f) Đối với cá nhân

- Cán bộ, công chức, viên chức nỗ lực bám sát cơ sở, có sáng kiến, giải pháp hữu ích trong việc xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành, tổ chức thực hiện, kiểm tra việc thực hiện cơ chế, chính sách, hướng dẫn hoặc tháo gỡ khó khăn cho cơ sở góp phần đưa xã, huyện, thành phố hoàn thành vượt mức các tiêu chí xây dựng nông thôn mới được giao trong năm.

- Người lao động (nông dân, công nhân,...), thành viên hợp tác xã tích cực hưởng ứng, tham gia phong trào thi đua với những việc làm thiết thực (đóng góp tiền của, công sức, đất đai,...) hoặc có mô hình hay, cách làm mới, sáng tạo, hiệu quả, có phát minh, sáng chế trong lao động, sản xuất góp phần vào việc xây dựng nông thôn mới.

g) Đối tượng khác: Các tổ chức tôn giáo, tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ nước ngoài, các hội, doanh nhân, trí thức, nhà khoa học, các gia đình, các cá nhân ở trong và ngoài nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài... có nhiều đóng góp về công sức, trí tuệ, vật chất xây dựng nông thôn mới; sản xuất giỏi, có thu nhập cao và giúp đỡ cộng đồng trong xây dựng nông thôn mới ở địa phương.

4. Thời gian và tiến độ thực hiện

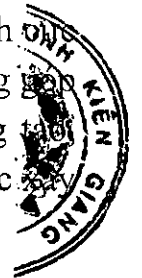
Phong trào thi đua được tổ chức thực hiện trong giai đoạn 2021-2025, cụ thể như sau:

- Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng) trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch phát động và tổ chức thực hiện phong trào thi đua giai đoạn 2021-2025 và triển khai phong trào thi đua hoàn thành trong tháng 7/2022.

- Các sở, ban ngành, tổ chức, đoàn thể tỉnh và Ủy ban nhân dân huyện xây dựng Kế hoạch phát động phong trào thi đua và đăng ký thi đua gửi Hội đồng Thi đua - Khen thưởng trong tháng 8/2022.

- Tổ chức sơ kết, rút kinh nghiệm phong trào thi đua vào tháng 7/2023.

- Tổ chức tổng kết phong trào thi đua vào tháng 7/2025.



V. THÀNH PHẦN, SỐ LƯỢNG HỒ SƠ; TRÌNH TỰ, THỦ TỤC ĐỀ NGHỊ VÀ KINH PHÍ KHEN THƯỞNG

1. Thành phần hồ sơ

- a) Tờ trình đề nghị khen thưởng của cấp trình khen (*kèm theo danh sách*).
- b) Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của cấp trình khen.
- c) Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng theo quy định tại các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Thi đua, khen thưởng.

2. Số lượng hồ sơ

- a) Huân chương: 03 bộ.
- b) Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ: 02 bộ.
- c) Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh: 01 bộ.

3. Trình tự, thủ tục đề nghị khen thưởng

3.1. Các cơ quan, đơn vị đề nghị khen thưởng gửi hồ sơ về Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Ban Thi đua - Khen thưởng, Sở Nội vụ).

3.2. Trên cơ sở đề nghị của các cơ quan, đơn vị, Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh tổng hợp hồ sơ, đối chiếu tiêu chuẩn quy định, thẩm định thành tích trình Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Ban Thi đua - Khen thưởng, Sở Nội vụ).

- Đối với khen thưởng cấp Nhà nước: Lập danh sách các trường hợp đủ tiêu chuẩn khen thưởng báo cáo xin ý kiến của Trưởng Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh.

- Đối với khen thưởng cấp tỉnh: Lập danh sách các trường hợp đủ tiêu chuẩn khen thưởng báo cáo xin ý kiến của Phó trưởng Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh phụ trách Chương trình xây dựng nông thôn mới.

3.3. Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng) thẩm định hồ sơ, thành tích khen thưởng. Lập tờ trình đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng hoặc tham mưu thực hiện quy trình đề nghị khen cấp Nhà nước cho những tập thể và cá nhân đủ tiêu chuẩn.

4. Kinh phí và mức thưởng khen thưởng

Mức khen thưởng và nguồn kinh phí thực hiện theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng, Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hiện hành.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN



1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị triển khai quán triệt Kế hoạch này tới Nhân dân, đồng thời căn cứ vào đặc điểm tình hình, yêu cầu, nhiệm vụ và đối tượng cụ thể để xây dựng kế hoạch thực hiện và khen thưởng theo thẩm quyền; đẩy mạnh công tác tuyên truyền phù hợp, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, hành động; tạo sự đồng thuận của toàn xã hội và phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong quyết tâm triển khai tổ chức thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua.

2. Giao cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh hướng dẫn, kiểm tra, theo dõi, đôn đốc các cấp, các ngành và các đơn vị triển khai thực hiện kế hoạch này; tham mưu văn bản hướng dẫn định mức đóng góp xây dựng nông thôn mới làm cơ sở xét các hình thức khen thưởng. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc, những đơn vị hoàn thành sớm các chỉ tiêu thi đua đã đăng ký; phối hợp với các ngành, địa phương giới thiệu, nhân rộng các mô hình mới, cách làm hay, điển hình tiên tiến; tổ chức trao đổi kinh nghiệm giữa các địa phương trong và ngoài tỉnh về xây dựng nông thôn mới.

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp Văn phòng điều phối nông thôn mới tỉnh hướng dẫn, kiểm tra các ngành, địa phương thực hiện các nội dung về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025. Phối hợp với Ban Thi đua - Khen thưởng thẩm định thành tích đề nghị khen thưởng hàng năm và giai đoạn theo quy định; xây dựng báo cáo và tổ chức sơ kết giữa kỳ vào năm 2023 và tổng kết vào năm 2025.

4. Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh chỉ đạo Báo Kiên Giang, Đài Phát thanh và Truyền hình Kiên Giang, Cổng Thông tin điện tử tỉnh và hệ thống thông tin cơ sở tuyên truyền chủ trương của Đảng, Nhà nước về Chương trình xây dựng nông thôn mới, kết quả thực hiện mục tiêu xây dựng nông thôn mới của tỉnh; kịp thời biểu dương các gương điển hình tiên tiến, các mô hình mới, sáng tạo, cách làm hay về xây dựng nông thôn mới.

5. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên căn cứ chức năng nhiệm vụ xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các nội dung liên quan theo Quyết định số 1303/QĐ-UBND ngày 30/5/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và tổ chức phát động các phong trào thi đua yêu nước trong hệ thống tổ chức hội viên, đoàn viên lồng ghép các cuộc vận động phong trào thi đua đang thực hiện đồng thời, phát hiện, giới thiệu, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến nhằm thúc đẩy thực hiện hiệu quả phong trào thi đua “Kiên Giang chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2021-2025.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện phong trào thi đua “Kiên Giang chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2021-2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên

Giang, đề nghị các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện hàng năm nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc cần điều chỉnh, bổ sung kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tiễn theo đề nghị của các cơ quan, địa phương, đơn vị; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng) tổng hợp báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Ban TĐKT Trung ương;
- TT. Tỉnh ủy ;
- TT. HĐND tỉnh;
- CT và các PCT. UBND tỉnh;
- Thành viên HĐTĐKT tỉnh;
- Các đơn vị thành viên trong các Khối thi đua của tỉnh;
- Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh (Đảng, CQ, đoàn thể);
- UBND các huyện, thành phố;
- Sở Nội vụ (Ban TĐKT tỉnh) (3b);
- Doanh nghiệp thuộc Khối thi đua của tỉnh;
- Chánh và các PCVP. UBND tỉnh ;
- P.KGVX, P.KT, CVNC;
- Lưu: VT, tqdat (1b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Lưu Trung

